

Bản án số: 175/2019/HS-PT
Ngày 23/7/2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thắng.

Các Thẩm phán: Ông Trương Quốc Văn.

Ông Dương Xuân Tuấn.

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thu Trang - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Trịnh Thị Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 94/2019/TLPT-HS ngày 17 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo Trần Công H do có kháng cáo của bị cáo Trần Công H đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2019/HS-ST ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo có kháng cáo:

Trần Công H, sinh năm 1985 tại Thanh Hóa; nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn Q, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú tại: Số nhà 47, đường THĐ, khu phố 4, phường S, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Công H và bà Lê Thị S; vợ: Trương Thị K và 01 con; tiền sự, tiền án: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 13/8/2018 đến ngày 22/8/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị hại: Chị Trương Thị K, sinh năm 1987.

Trú tại: Thôn Q, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở hiện nay: Khu phố 5, phường S, thị xã B, tỉnh Thanh Hóa. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/8/2018 Trần Công H phát hiện thấy vợ là chị Trương Thị K đang ở trong nhà nghỉ Ht thuộc xã Q, thị xã B, H đã chửi bới và yêu cầu chị K ra ngoài để nói chuyện nhưng được mọi người can ngăn nên Trần Công H điều khiển xe mô tô ra về và đến cổng phụ chợ B mua 01 chiếc kéo bằng kim loại bỏ vào trong cốp xe rồi đến trước cửa hàng ảnh viện áo cưới A, số 30, đường TP, phường Đ, thị xã B đứng chờ vợ về. Đến khoảng 18^h cùng ngày thấy Trương Thị X (là em gái của chị K) chở chị K bằng xe mô tô về trước cửa hàng ảnh viện áo cưới. Khi chị K vừa bước xuống xe thì H lấy chiếc kéo từ trong cốp xe, cầm kéo bằng tay phải, đi đến từ phía sau vung kéo từ trên xuống đâm liên tiếp 04 nhát vào vùng vai phải và tay phải, làm chị K bị thương tích ở vùng thái dương phải, vai phải và tay phải, chị K được cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đa khoa B, Bệnh viện Hữu nghị Việt Đức từ ngày 13/8/2018 đến ngày 09/10/2018. Theo bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 622/2018/TTPY ngày 05/10/2018 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Hiện tại tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên được tính theo phương pháp xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể là 32%.

Chị Trương Thị K yêu cầu Trần Công H phải khắc phục, bồi thường các khoản chi phí điều trị vết thương, thuốc men, tổn thất về sức khỏe và tinh thần. Tổng số tiền là 50.400.000 đồng (kèm theo hóa đơn và bảng kê chi phí khám, chữa bệnh). Trần Công H đã khắc phục được số tiền là 19.000.000 đồng, còn lại bồi thường tiếp là 31.400.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2019/HS-ST ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa đã Quyết định:

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Trần Công H đã phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Trần Công H 36 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án, nhưng được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ 09 ngày (từ ngày 13/8/2018 đến 22/9/2018).

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo.

Ngày 20/3/2019 bị cáo Trần Công H có đơn kháng cáo xem xét cho được hưởng án ân treo.

Ngày 11/3/2019 chị Trương Thị K có đơn kháng cáo với nội dung: Rút đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Trần Công H, đề nghị tăng hình phạt và tăng mức bồi thường; ngày 20/3/2019 bị hại chị Trương Thị K có đơn xin rút đơn kháng cáo.

Ngày 11/6/2019 bị hại chị Trương Thị K tiếp tục có đơn kháng cáo với nội dung: Đề nghị tăng hình phạt và tăng mức bồi thường. Tại phiên tòa phúc thẩm chị K rút đơn kháng cáo ngày 11/6/2019.

Tại phiên tòa bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo theo đơn kháng cáo.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Công H, sửa bản án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, tại phiên tòa bị cáo vẫn giữ nguyên nội dung kháng cáo nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

Đối với kháng cáo của bị hại chị Trương Thị K, ngày 11/3/2019 chị K có đơn kháng cáo với nội dung: Rút đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo Trần Công H, đề nghị tăng hình phạt và tăng mức bồi thường; ngày 20/3/2019 bị hại có đơn xin rút đơn kháng cáo. Ngày 11/6/2019 chị Trương Thị K tiếp tục có đơn kháng cáo, tại phiên tòa phúc thẩm chị K rút kháng cáo ngày 11/6/2019. Xét thấy việc rút đơn kháng cáo của chị K là tự nguyện nên đình chỉ xét xử phúc thẩm phần kháng cáo của chị K ngày 11/3/2019. Với kháng cáo ngày 11/6/2019 thấy rằng vụ án đã được cấp phúc thẩm thụ lý vụ án và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, việc kháng cáo của chị K đã hết thời hạn kháng cáo theo quy định, kháng cáo không thuộc trường hợp kháng cáo quá hạn do bất khả kháng hoặc lý do khách quan mà người kháng cáo không thể thực hiện được, tại phiên tòa phúc thẩm chị K lại rút kháng cáo, do đó không xem xét đơn kháng cáo ngày 11/6/2019 của chị K.

[2] Lời khai nhận của bị cáo Trần Công H tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm, với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở kết luận: Khoảng 18^h ngày 13 tháng 8 năm 2018, tại trước cửa hàng ảnh viện áo cưới số 30, đường TP, khu phố 3, phường Đ, thị xã B bị cáo Trần Công H

đã có hành vi dùng kéo đâm, gây thương tích cho chị Trương Thị K, theo giám định của Trung tâm Pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể của chị K là 32% (Ba mươi hai phần trăm). Hành vi của bị cáo Trần Công H đã đủ yếu tố cấu thành tội phạm của tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét nội dung kháng cáo xin được hưởng án treo: Bị cáo Trần Công H đã gây thương tích cho vợ là chị Trương Thị K tổn thương cơ thể là 32%, sau khi đánh giá tính chất vụ án, xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như tự nguyện bồi thường, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đầu thú, bị hại có một phần lỗi, bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt, bị cáo đang trực tiếp nuôi con nhỏ bị bại não bẩm sinh và áp dụng Điều 54 của Bộ luật Hình sự đã xử phạt bị cáo 03 năm tù là phù hợp với mức độ hành vi phạm tội. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tình tiết giảm nhẹ mới là tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm, bị hại có đơn và tại phiên tòa đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo, hoàn cảnh gia đình khó khăn hiện nay đang nuôi mẹ già và con nhỏ bị bệnh bại não. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nơi cư trú rõ ràng và thấy không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, cho bị cáo hưởng án treo, tự cải tạo tại địa phương, không gây nguy hiểm cho xã hội. Do đó áp dụng Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 05 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo chấp nhận kháng cáo của bị cáo sửa án sơ thẩm về biện pháp chấp hành hình phạt.

[4] Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

[5] Án phí: Kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 355, điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Công H, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 08/2019/HS-ST ngày 07 tháng 3 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa về biện pháp chấp hành hình phạt.

Căn cứ vào điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 và khoản 1, 2 Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Công H 03 (Ba) năm tù, cho hưởng án treo về tội “Cố ý gây thương tích”, thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Trong thời gian thử thách giao bị cáo Trần Công H cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa để giám sát, giáo dục.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với phần kháng cáo của bị hại Trương Thị K.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí: Bị cáo Trần Công H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDCC tại Hà Nội.
- VKSND tỉnh Thanh Hóa.
- TAND thị xã Bỉm Sơn.
- VKSND thị xã Bỉm Sơn.
- Chi cục THADS thị xã Bỉm Sơn.
- Bị cáo.
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Ngọc Thắng